

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 28/2019/HS-ST

Ngày 22/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Thẩm phán: Ông Vàng Xuân Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Phương; bà Hoàng Thị Hiền; bà Hoàng Thị Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Quang Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lưu Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Cá L**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1989 tại huyện M T, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản L M, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Lý P, sinh năm: 1955 và con bà Lý Ha X, sinh năm 1959; Vợ: Chang Ló M, sinh năm 1985; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 23/2009/HS-ST ngày 13/8/2009 Tòa án nhân dân huyện M T xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án số 10/2011/HS-ST ngày 29/11/2011 của Tòa án nhân dân huyện M T xử phạt bị cáo 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, hiện đều đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 11/11/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Mạ Mạ X**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1995 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản L M, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mạ Phu X, (đã chết) và con bà Pờ Phì X, sinh năm 1968; Vợ: Khoàng Xú P, sinh năm 1998; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 12/11/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Anh Cao Văn S, sinh năm 1978 – đã chết

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Cao Văn S*: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu 12, thị trấn M T, huyện M T, tỉnh Lai Châu (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Khoàng Xú P, sinh năm 1998

Địa chỉ: Bản L M, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu (Có mặt)

2. Chị Bùi Thị L, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản P M, xã Mg T, huyện M T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

3. Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản T K, xã M C, huyện M T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

* *Nguyên đơn dân sự*: Bưu điện huyện M T.

Người đại diện theo pháp luật ông Hà Anh Sơn, sinh năm 1965.

Chức vụ: Giám đốc Bưu điện huyện M T

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn M T, huyện M T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

* *Người làm chứng*:

1. Anh Lý Hừ L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Bản Nhù C, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do).

2. Anh Lù Văn B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản P M, xã M T, huyện M T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do).

3. Chị Mạ Mạ D, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản L M, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu (Có mặt)

* *Người bào chữa*:

Ông: Nguyễn Công Hường – Trợ giúp viên, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Lai châu, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị cáo Lý Cá Lòng và Mạ Mạ Xá.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 11/2018, Mạ Mạ X gặp Lý Cá L tại bản L M, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu, X nói cho L biết bản thân mình đang nợ nhiều rồi rủ L

làm một việc gì đó để lấy tiền trả nợ và được L đồng ý. Đến khoảng 13 giờ ngày 06/11/2018, Lồng trên đường đi uống thuốc Methadone về thì gặp anh Cao Văn S ở khu 12, thị trấn M T, huyện M T là kế toán của bưu điện huyện M T đang đi xe mô tô biển kiểm soát 25M1-076.01, phía sau xe là một chiếc túi màu vàng của ngành Bưu điện bên trong có 66.867.200 đồng (là tiền cấp phát lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội tháng 11/2018 cho người dân trên địa bàn huyện M T). Biết anh S có đem theo tiền nên L đã nảy sinh ý định cướp tiền của anh S. Sau đó L đi xe mô tô của mình biển kiểm soát 25M1 067.71 đến gặp X nói “Ông có tiền đi qua rồi, tao với mày đi cướp đi” thì được X đồng ý. L điều khiển xe mô tô chờ X ngồi phía sau đuổi theo anh S, khi đi qua ngã ba K L –T B theo hướng đi xã T B được khoảng 270 m, L dừng xe để X nhặt một đoạn gậy bằng gỗ dài khoảng 80 cm, đường kính khoảng 03 cm ở một đồng cùi ven đường để tấn công anh S, rồi tiếp tục đuổi theo được khoảng 04 km thì đuổi kịp anh S, L điều khiển xe đi sát xe anh S để x ngồi sau cầm gậy đập anh S nhưng do tay X yếu không đập được nên cả hai đổi vị trí cho nhau. Lúc này, X điều khiển xe còn L ngồi phía sau cầm gậy tiếp tục đuổi theo anh S, khi đến đoạn đường đồi núi thuộc địa phận bản T B, xã T B, cách UBND xã T B, huyện M T khoảng 02 km thì đuổi kịp, X điều khiển xe đi song song bên trái xe của anh S, L cầm đoạn gậy gỗ trên tay phải, dơ lên đập một phát từ trên xuống trúng vào đầu anh S (đang đội mũ bảo hiểm) làm đoạn gậy bị gãy đôi. Bị đánh bất ngờ nên anh S dừng xe lại, X cũng dừng xe lại rồi nhặt một hòn đá to bằng nắm tay của người trưởng thành (theo lời khai của bị can) ném về phía người anh S thì anh S bỏ lại xe mô tô và chiếc túi màu vàng chở phía sau xe rồi chạy xuống vực để thoát thân.

Để che giấu hành vi phạm tội của mình, L và X tiếp tục truy đuổi theo anh S để tấn công. Đuổi được khoảng 15 m thì X thấy anh S đang ngồi và có dấu hiệu bị choáng nên lao vào giữ, ghì anh S nằm úp xuống đất, còn L tay phải nhặt một hòn đá to bằng bát ăn cơm (theo lời khai bị can) dơ lên đập một phát từ trên xuống trúng vào vùng lưng của anh S. Anh S vùng dậy tiếp tục bỏ chạy xuống phía dưới vực thì X tiếp tục đuổi theo, còn L đi lên mép đường lấy chiếc túi của anh S chở phía sau xe. Trong lúc bị X đuổi, anh S ngã lăn xuống dốc khoảng 05-> 06 m rồi tiếp tục chạy và thò tay vào túi quần lấy điện thoại ra bấm, X đuổi không kịp nên đi lên thì gặp L đang cầm túi đồ của anh S đi xuống, X nói “anh ơi, ông kia gọi điện thoại hay sao ấy”. Nghe X nói vậy nên L nói “cho ông gọi điện thoại làm gì”, rồi đưa chiếc túi cho X cầm, còn L tiếp tục đuổi theo anh S. Trong lúc bỏ chạy vì bị L đuổi, anh S bị rơi xuống một thác nước cao khoảng 10 m, sau đó tiếp tục chạy thì rơi tiếp xuống một thác nước thứ hai cao khoảng 20 m rồi nằm im. L chạy đến đứng trên đỉnh thác cách khoảng 15 m nhặt 03 đến 04 hòn đá to bằng nắm tay

người trưởng thành (theo lời khai của bị cáo) ném về vị trí anh S đang nằm. Một lúc sau X kéo chiếc túi của anh S xuống, cả hai mở ra kiểm tra thấy bên trong có đồ cùng cá nhân và một chiếc cặp bằng da màu mận chín, bên trong có một tập tiền gồm các loại tiền có mệnh giá từ 1.000 đồng đến 500.000 đồng và hơn 10 phong bì bên trong đựng tiền nên nhặt toàn bộ số tiền và phong bì vào một túi nilon màu trắng có cúc bấm rồi đựng vào một túi nilon màu xanh. L và X thống nhất để X đi lên đường đất hai chiếc xe mô tô (một chiếc của L, một chiếc của anh S) ra cách vị trí ban đầu khoảng 200 m theo hướng về xã P M để tránh bị người khác phát hiện, còn L cầm theo túi đựng tiền và phong bì đến chỗ anh S đang nằm, thấy anh S đang thở nên nhặt 03 hòn đá to bằng bát ăn cơm (theo lời khai của bị cáo) đập liên tiếp vào vùng đầu anh S đến khi thấy anh S không còn khả năng sống nữa L mới đi lên vị trí X đang đợi. gặp L, X hỏi “ông kia chết chưa”, L trả lời “chắc chết rồi”. sau đó L điều khiển xe mô tô của mình, X điều khiển xe mô tô của anh Sinh đi khoảng 01 km theo hướng đi xã P M rồi để xe mô tô của anh S ở mép đường, L điều khiển xe mô tô của mình chở X cầm theo túi nilon đựng tiền vừa cướp được đến đoạn đường cũ đi bản L P, xã K L lấy toàn bộ số tiền đã cướp được ra đếm, cả hai đếm các tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng và 50.000 đồng thì được 58.000.000 đồng; còn các tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 10.000 đồng, 5.000 đồng, 2.000 đồng, 1.000 đồng thì không đếm. Sau đó nhặt vỏ phong bì đã bóc cho vào túi nilon màu xanh ném xuống ta luy âm, cầm số tiền đã cướp được đến bản T N, xã K L thì L lấy 6 triệu đồng để tiêu xài, số tiền còn lại cả hai cất giấu vào bụi cây phía ta luy âm rồi đến xã K L chơi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L và X đến chỗ để xe mô tô của anh S thả trôi xe về phía xã P M khoảng 02 km đến đoạn đường đồi núi liên xã P M –T B thuộc địa phận bản T B, xã T B rồi đẩy chiếc xe mô tô của anh S xuống dưới ta luy âm nhằm mục đích xóa dấu vết sau đó trở về nhà.

Với số tiền đã cướp được, sau khi lấy 06 triệu đồng và giấu số tiền còn lại vào bụi cây thì ngày hôm sau L đến lấy thêm 8,5 triệu đồng. L 04 lần đưa cho X tổng cộng 3,5 triệu đồng để X mua thuốc phiện cho cả hai dùng. Ngoài ra L trả cho chị Bùi Thị L 5,7 triệu đồng. Đến khoảng 22 giờ ngày 09/11/2018, cả hai đến vị trí giấu tiền lấy hết số tiền còn lại đi đến bản L M, xã K L, L chia cho X 25 triệu đồng, còn tiền có mệnh giá 20.000 đồng trở xuống thì cả hai không đếm mà chia thành hai phần, mỗi người một phần. X mang tiền về cất giấu ở đầu giường ngủ của mình, còn L đem giấu dưới nền nhà cũ của chị Lý Xứ L ở bản L M, xã K L. Đến khoảng 17 giờ ngày 10/11/2018, L lấy toàn bộ tiền mệnh giá từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng cất giấu vào người. Đến khoảng 08 giờ ngày 11/11/2018, L đi xe mô tô của mình lên bản P M, xã M T mua một gói Heroine được gói ngoài cùng

bằng nylon màu xanh với giá 200.000 đồng của một người đàn ông tên Ch không rõ nhân thân lai lịch để sử dụng. Sau đó L đến nhà anh Phạm Xuân Tr ở bản T Kh, xã M C, huyện M T để trả nợ 10 triệu đồng nhưng do anh Tr không ở nhà nên L giấu tiền này vào nhà vệ sinh của anh Tr rồi đến vị trí xe mô tô của mình thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ thu trong túi áo phía trước L đang mặc 01 gói Heroine trọng lượng 0,21 gam.

Đối với bị hại Cao Văn S, sau khi nhận được thông tin từ gia đình, cơ quan về việc không liên lạc được với anh Cao Văn S, cơ quan chức năng tổ chức tìm kiếm đến ngày 09/11/2018 thì phát hiện anh S đã tử vong ở dưới vực thuộc địa phận bản T B, xã T B, huyện M T. Khám nghiệm tử thi anh Cao Văn S vùng đầu có 12 vết tổn thương bờ mép nham nhở, ngoài ra vùng mặt, cổ, gáy, ngực, chi trên, chi dưới, lưng, mông đều ghi nhận các tổn thương dạng trợt da và bầm tím.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/BKL-TTPY ngày 29/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu đối với tử thi Cao Văn S kết luận: Nguyên nhân chết chấn thương sọ não kín không hồi phục; cơ chế chết: tác động ngoại lực, vỡ xương nền sọ, tụ máu trong, ngoài màng cứng lan rộng, thiếu oxy não, tử vong.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-P2 ngày 14/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo:

Lý Cá L về tội “Giết người”, “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm c khoản 1 Điều 249 của bộ luật Hình sự.

Bị cáo Mạ Mạ X về tội “Giết người”, “cướp tài sản” được quy định tại điểm e, g khoản 1 Điều 123, điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 điều 168; điểm e khoản 1 điều 52 điểm b, s khoản 1, điều 51, điều 17; điều 58; điều 40; điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt Lý Cá L tử hình về tội giết người; 8-> 9 năm tù về tội “ cướp tài sản” ; 12 -> 18 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp cho cả ba tội buộc Lý Cá L phải chấp hành hình phạt chung là tử hình và áp dụng điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 58; điều 39; điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt Mạ Mạ X tù chung

thân về tội “ giết người”, 7 -> 8 năm tù về tội “cướp tài sản” tổng hợp hình phạt cho cả hai tội buộc bị cáo Mạ Mạ X phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét cho bị cáo Mạ Mạ X được hưởng mức án tù có thời hạn và đề nghị áp dụng khoản 5 điều 249; khoản 6 điều 168 miễn hình phạt bổ xung cho các bị cáo, áp dụng khoản 2 điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn án phí cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lý Cá L và Mạ Mạ X đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và biên bản thu giữ vật chứng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Do bản thân nợ tiền nhiều không có tiền để trả nợ nên đầu tháng 11/ 2018 Mạ Mạ X rủ Lý Cá L cùng trú tại bản L M, xã K L, huyện M T, tỉnh Lai Châu đi làm một việc gì đó để lấy tiền trả nợ, L đồng ý với X.

Khoảng 13 giờ ngày 06/ 11/ 2018, trên đường đi uống Methadone về thì L gặp anh Cao Văn S đang điều khiển xe máy đi từ dưới xã M T lên phía K L phía sau xe máy có chở một chiếc túi màu vàng. Biết anh S là người thường xuyên đi chi trả lương hưu và trợ cấp hàng tháng trên khu vực các xã M T, K L, T B ..., đoán là anh S có mang theo nhiều tiền nên L nảy sinh ý định cướp tiền của anh S. L chạy xe mô tô đi tìm Mạ Mạ X, khi gặp X L nói “ Ông có tiền đi qua rồi, tao với mày đi cướp đi” nghe vậy, X đồng ý và ngồi lên xe mô tô của L, L cầm lái cả hai đuổi theo anh S. Khi đi qua ngã ba K L – T B theo hướng đi T B, L dừng xe để X xuống lấy một đoạn gậy gỗ ở đồng củi ven đường, có đường kính khoảng 3 cm dài khoảng 80 cm để dùng tấn công anh S, L và X tiếp tục đuổi theo khoảng 4 km thì đuổi kịp anh S, L điều khiển xe đi sát xe anh S để X ngồi sau cầm gậy đập anh S, do X tay yếu không đập được nên cả hai đổi vị trí cho nhau, lúc này X cầm lái điều khiển xe máy còn L ngồi phía sau cầm gậy. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận bản T B, xã T B cách UBND xã T B, huyện M T khoảng 02 km thì đuổi kịp, X điều khiển xe đi song song bên trái xe anh S, L cầm đoạn gậy gỗ trên tay phải dơ lên vụt một phát từ trên xuống trúng đầu anh S (đang đội mũ bảo hiểm) làm đoạn gậy gỗ gãy đôi. Bị đánh bất ngờ nên anh S dừng xe lại, X cũng dừng xe lại rồi nhặt một hòn đá to khoảng bằng nắm tay người trưởng thành ném trúng người anh S, anh S bỏ lại xe máy và tài sản rồi chạy xuống vực để thoát thân. L và X tiếp tục truy đuổi anh S để tấn công, khi đuổi được khoảng 15 m, Xá thấy anh S đang ngồi và có dấu hiệu bị choáng liền lao vào giữ, ghì anh S nằm úp xuống đất, còn L tay phải nhặt một hòn đá to khoảng bằng bát ăn cơm dơ lên đập một phát từ trên xuống trúng vào vùng gáy anh S (lờ khai của bị cáo). Anh S vùng dậy tiếp tục bỏ chạy xuống phía dưới vực, X tiếp tục đuổi theo còn L đi lên đường lấy chiếc túi mà anh S buộc chở ở phía sau xe máy. Trong lúc bị X đuổi, anh S bị ngã lăn xuống dốc khoảng 05-06 m rồi tiếp tục chạy và thò tay vào túi quần lấy điện thoại ra bấm, X đuổi không kịp nên quay lại, đang đi lên thì gặp L cầm túi đồ của anh S đi xuống, X nói “anh ơi ông kia gọi điện thoại hay sao ấy”. Nghe vậy L nói “ Cho ông gọi điện làm gì” rồi đưa chiếc túi cho X cầm rồi l tiếp tục đuổi theo anh S. Trong lúc bỏ chạy vì bị Lòn đuổi, anh S bị rơi xuống một thác nước cao 10m, sau đó tiếp tục chạy và rơi tiếp xuống thác nước thứ 2 cao 20m rồi nằm im. L chạy đến đứng trên đỉnh thác cách chỗ anh S nằm khoảng 15m, nhặt 03 đến 04 hòn đá to khoảng bằng nắm tay người trưởng thành nhằm ném vào người anh S khi anh S đang nằm dưới chân thác. Một lúc sau X kéo chiếc túi của anh S xuống chỗ L, cả hai mở ra kiểm tra thấy bên trong có một số đồ dùng cá nhân và một chiếc cặp bằng da màu mận chín, bên trong có một tập tiền có mệnh giá từ 1000 đồng đến 500.000 đồng và hơn 10 cái phong bì bên trong đựng tiền, L và X nhặt toàn bộ số tiền và phong

bì cho vào một túi nilon màu trắng có cúc bấm, rồi đựng vào một túi nilon màu xanh. L và X thống nhất, X đi lên đường đất 02 chiếc xe mô tô ra vị trí khác để tránh bị phát hiện, còn L xuống để giết anh S. Khi đi đến chỗ anh S nằm, thấy anh S đang thở L nhặt 03 hòn đá to khoảng bằng cái bát ăn cơm đập liên tiếp nhiều phát vào vùng đầu anh S cho đến khi thấy anh S không còn khả năng sống nữa L mới đi lên đường nơi X đang đứng đợi. Thấy L lên X hỏi, “ Ông kia chết chưa?”, L trả lời “ Chắc chết rồi”. Sau đó, L điều khiển xe mô tô của mình còn X điều khiển xe mô tô của anh S theo hướng xã P M, đi được khoảng 01km thì X để xe mô tô của anh S ở mép đường rồi lên xe của L đi tiếp. Khi cả hai đi đến đoạn đường cũ đi bản L P, xã K L, X và L dừng lại lấy toàn bộ số tiền cướp được ra đếm, khi đếm các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 200.000 đồng; 100.000 đồng; 50.000 đồng thì được 58.000.000 (năm mươi tám triệu đồng), còn các tờ 20.000 đồng; 10.000 đồng; 5.000 đồng; 2.000 đồng; 1.000 đồng thì không đếm.

Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của anh S, L và X đem về cất giấu, sau đó chia nhau để tiêu sài vào mục đích cá nhân.

Đến ngày 11/11/2018, Lý Cá L đi đến bản P M, xã M T mua một gói Heroine với giá là 200.000 đồng của một người đàn ông tên Ch để sử dụng, sau đó đến nhà anh Phạm Xuân Tr ở bản T kh, xã M C, huyện M T trả nợ anh Tr 10.000.000 đồng, nhưng anh Tr không có ở nhà nên L dấu số tiền đó vào trong nhà vệ sinh của anh Tr rồi đi ra xe. Khi vừa đến vị trí để xe thì bị cơ quan điều tra kiểm tra, phát hiện bắt, thu giữ trong túi áo phía trước L đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong có một mảnh giấy chứa chất bột khô vón cục màu trắng L khai là Heroine mua của một người đàn ông tên Ch, L không biết địa chỉ, lai lịch người này. Qua kết luận giám định ngày 11/11/2018 của cơ quan công an huyện M T và bản kết luận số 04/GĐ-KHHS ngày 20/11/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lai Châu đã xác định được: số chất bột khô vón cục màu trắng thu giữ của Lý Cá L có khối lượng là 0,21 gam, là chất ma túy loại Heroine.

Đối với người bị hại Cao Văn S, sau khi nhận được thông tin từ gia đình, cơ quan về việc không liên lạc được với anh Cao Văn S, cơ quan chức năng đã tổ chức tìm kiếm, đến ngày 09/11/2018 thì phát hiện anh S đã tử vong ở dưới vực thuộc địa phận bản T B, xã T B, huyện M T, tỉnh Lai Châu. Khám nghiệm tử thi anh Cao Văn S, vùng đầu có 12 vết tổn thương rách da, bờ mép nham nhở, ngoài ra vùng mặt, vùng cổ gáy, vùng ngực, chi trên, chi dưới, vùng lưng mông đều ghi nhận các vết tổn thương dạng chọt da, bầm tím.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/BKL-TTPY ngày 29/11/2018 của trung tâm pháp y- sở Y tế tỉnh Lai Châu đối với tử thi Cao Văn S kết luận:

1. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não kín không hồi phục.
2. Cơ chế chết: Tác động ngoại lực -> Vỡ xương nền sọ -> Tụ máu trong, ngoài màng cứng lan rộng -> Thiếu ô xy não -> Tử vong.
3. Các thương tích trên cơ thể đã mô tả ở phần khám ngoài và khám trong.
4. Vật gây lên thương tích: Vật tày tác động.
5. Thời gian chết: Trên 72 giờ.

Hội đồng xét xử khẳng định: Lý Cá L đã có hành vi “ Giết người”; “Cướp tài sản” ; “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 điều 168; điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Mạ Mạ X đã có hành vi “ Giết người”; “ Cướp tài sản” theo điểm e, g khoản 1 điều 123 và điểm đ khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 điều 123 Bộ luật hình sự quy định: “ Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

e) Giết người mà liên trước đó hoặc ngay sau đó lại thực hiện một tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng.

g) Để thực hiện hoặc che dấu tội phạm khác.

Khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự quy định: “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

đ) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.

Khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) He roine ... có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 05 gam.”

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác một cách trái pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà Nước ta về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ảnh hưởng đến an ninh xã hội và đời sống nhân dân trong khu vực, đặc biệt là các xã vùng cao biên giới. Bản thân các bị cáo đều nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, song chỉ vì mục đích cá nhân muốn có tiền tiêu sài nhưng lười lao động, các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình phạm tội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, đồng phạm giản đơn

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình đã gây ra.

Xét tính chất mức độ hành vi của từng bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với Lý Cá L sau khi dùng gậy, dùng đá tấn công anh S, khi đuổi theo anh S mặc dù thấy anh S đã rơi xuống vực sâu nằm bất động, L còn trèo xuống dưới vực dùng ba hòn đá đập nhiều phát vào đầu anh S để tước đoạt bằng được tính mạng anh S. Hành vi của bị cáo thể hiện sự quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, thể hiện sự dã man, tàn bạo, mất hết tính người. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ Giết người”; “ Cướp tài sản”; “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 điều 168; điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Với hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để làm gương cho kẻ khác và cũng là công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với Mạ Mạ X sau khi đuổi kịp anh S, đã áp sát xe tạo thuận lợi để L ngồi sau dùng gậy đập vào đầu anh S, dùng đá tấn công anh S, tích cực tham gia đuổi đánh, ôm ghì, vật anh S xuống đất để L dùng đá đập vào gáy anh S. L và X thống nhất, X lên đường dắt xe máy ra khu vực khác cho khỏi bị phát hiện, còn L xuống dưới vực để giết anh S, X cũng nhất trí, sau khi L thực hiện hành vi giết anh S, L đi lên chỗ X đang đợi, X hỏi L “ Ông kia chết chưa?” L trả lời “ chắc chết rồi”. Như vậy X đã thể hiện rõ ý chí muốn tước đoạt tính mạng anh S, việc L giết chết anh S cũng là mong muốn của bị cáo. Hội đồng xét xử khẳng định Mạ Mạ X đã phạm tội “ Giết người” và tội “ Cướp tài sản” được quy định tại điểm e, g khoản 1 điều 123 và điểm đ khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSLC-P2 ngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo Lý Cá L và Mạ Mạ X theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên và quan điểm của vị đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Lý Cá L và Mạ Mạ X là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho các bị cáo đưa ra các luận điểm bào chữa cho các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần xem xét tới nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở, cần chấp nhận một phần.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bản thân bị cáo Lý Cá L mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã từng hai lần phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và “ cướp tài sản”. Hội đồng xét xử thấy rằng Lý Cá L là người có nhân thân xấu, mặc dù đã hai lần vào trại thụ hình nhưng bản thân không chuyển biến, điều đó chứng tỏ bị cáo là kẻ khó cải tạo giáo dục. Sau khi thực hiện hành vi dùng gậy, dùng đá tấn công liên tiếp vào đầu, vào người anh S, anh S đã bỏ lại tài sản chạy xuống vực nhằm mục đích thoát thân, nhưng Lý Cá L vẫn đuổi theo để thực hiện đến cùng việc giết anh Cao Văn S. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo Lý Cá L.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội các bị cáo cũng đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 40.000.000 đồng (mỗi gia đình bồi thường 20.000.000 đồng). Bị cáo Mạ Mạ X chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, có bố là Mạ Phu X được UBND tỉnh Lai Châu tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo. Áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Mạ Mạ X.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo đều sống ở vùng sâu, vùng cao, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn do vậy cần áp dụng khoản 6 điều 168 bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Mạ Mạ X.

Áp dụng khoản 6 điều 168; khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Lý Cá L.

[4] Về vật chứng của vụ án gồm:

01) 01 (một) kính chắn gió của mũ bảo hiểm (còn nguyên không bị vỡ)

02) 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng của ngành bưu điện, cạnh mũ bên trái có vết nứt dài 6 cm mũ không có kính, mặt bên trái có lấm tẩm các dấu vết dịch màu đỏ máu.

03) 01 (một) đoạn dây đai bằng vải màu đen có móc khóa bằng kim loại ở hai đầu của sợi dây.

04) 01 (một) mảnh vải màu vàng, đen có kích thước 45 cm x 13cm.

05) 01 (một) chiếc túi của ngành bưu điện.

06) 01 (một) áo phông màu vàng của ngành bưu điện.

07) 01 (một) chiếc khăn có kích thước 46x38,5 cm màu trắng xanh, kẻ ô chéo có nhiều vết bẩn

08) 01 (một) chiếc áo phông dài tay màu vàng của ngành Bưu điện, áo bẩn.

09) 01 (một) chiếc áo lót màu trắng cộc tay, cổ tròn, trên áo có dính rất nhiều dịch đỏ máu.

10) 52 (năm mươi hai) mảnh giấy đã bị rách của phong bì Bưu điện Việt Nam

11) 01 (một) quần vải màu đen xám, đã qua sử dụng

12) 01 (một) túi nilon hình chữ nhật màu trắng có cúc bấm.

13) Phần còn lại sau giám định mẫu máu ghi thu tại hiện trường vị trí số 4.

14) Phần còn lại sau giám định mẫu máu ghi thu tại hiện trường vị trí số 8.

15) Phần còn lại sau giám định mẫu máu ghi thu của Cao Văn S.

16) Phần còn lại sau giám định mẫu tóc ghi thu của Mạ Mạ X.

17) Phần còn lại sau giám định mẫu tóc ghi thu của Lý Cá L.

18) 01 (một) hòn đá màu nâu có kích thước dài 20cm, rộng 11cm, dày 5,5cm có các cạnh sắc nhọn.

19) 01 (một) hòn đá màu nâu có kích thước dài 15,8cm, rộng 6,4cm, dày 5,3cm có các cạnh sắc nhọn.

20) 01 (một) hòn đá màu nâu có kích thước dài 16,5cm, rộng 10,4cm, dày 3cm có các cạnh sắc nhọn.

21) 01 (một) chiếc cặp số màu mận chín đã qua sử dụng.

Tất cả đều là vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

01) 01(một) chiếc xe máy màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA WaVe RSX FI, biển kiểm soát 25M1-067.71, số khung: RLHJA3201EY072088, số máy: JA32E1156462 xe đã qua sử dụng.

02) 01 (một) ốp ống xả xe máy BKS 25M1-067.71 bằng kim loại màu trắng, trên dính nhiều dịch đỏ máu đã khô.

03) 01(một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000682 mang tên Lý Cá L sinh năm 1989 do công an huyện Mường Tè cấp ngày 10/3/2016.

Các vật chứng trên là công cụ phương tiện và giấy tờ liên quan, các bị cáo Lý Cá L và Mạ Mạ X sử dụng thực hiện hành vi phạm tội cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu hóa giá xung quỹ nhà nước.

01) 01 (một) phong bì công văn của công an huyện M T, tỉnh Lai Châu dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ 24.610.000 đồng tiền vật chứng vụ Lý Cá L + Mạ Mạ X; hành vi giết người, cướp tài sản”. Mặt sau phong bì có chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Bá Vĩnh, Khoảng Xú Pư, Bùi Xuân Hào, Đào Văn Dũng (có bảng kê số sê ri kèm theo).

02) Một phong bì công văn của công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu được dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ tiền 10.000.000 đồng vật chứng

vụ Lý Cá L cùng đồng bọn hành vi giết người, cướp tài sản xảy ra vào ngày 06/11/2018”. Mặt sau phong bì có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Xuân Trường, Phạm Văn Duyệt, Đào Văn Dũng, Lý Lòng Vũ (có bảng kê số sê ri kèm theo).

03) 01(một phong bì thư do ngành bưu điện phát hành được dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ 10.610.000 đồng của Lý Cá L sinh năm 1989 bị thu giữ trong quá trình Lý Cá L bị bắt quả tang về hành vi “ tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có chữ ký, ghi rõ họ tên của Lò Văn Ba, Phạm Xuân Trường, Lý Cá L (có bảng kê số sê ri kèm theo).

04) 01(một phong bì thư do ngành bưu điện phát hành được dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ số tiền 570.000 VNĐ thu giữ của Mạ Mạ X ngày 11/11/2018”, mặt sau phong bì có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê quang Hòa, phạm Duy Khánh, Mạ Mạ X.

05) 01 (một) phong bì công văn do công an huyện Mường Tè phát hành dán kín các mép. Mặt trước phong bì có ghi: tiền 760.000 đồng vật chứng của vụ Lý Cá L cùng đồng bọn hành vi “ giết người, cướp tài sản xảy ra ngày 06/11/2018. Mặt sau có các chữ ký ghi rõ họ tên của Đào Văn Dũng, Đinh Văn Đức, Lý Sỹ Cà (có bảng kê số sê ri kèm theo).

06) 01 (một) phong bì thư do công ty cổ phần thương mại và xuất nhập khẩu Hoàng phát sản xuất, mặt trước phong bì ghi: Tang vật thu giữ của Bùi Thị L ngày 19/3/ 2019 tại xã K L, huyện M T, Lai Châu số tiền 5.700.000 đồng mặt sau phong bì được dán kín trên các mép dán có chữ ký của Lê Quang Hòa, Lý Phí Tư, Bùi Thị L và hai hình dấu tròn của UBND xã Ka Lăng.

07) 01(một) phong bì công văn của công an tỉnh Lai Châu dán kín các mép mặt trước phong bì ghi 200.000 đồng + phong bì thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 09/11/2018, mặt sau phong bì có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Quang Hòa, Lê Sỹ Hiếu, Cao Văn Hoạt.

Sau khi tiến hành mở niêm phong 7 bì thư trên xác định được tổng số tiền là 52.450.000 đồng; số tiền này là của cơ quan bưu điện huyện Mường Tè do anh Cao Văn S mang theo để phát lương và trợ cấp cho các xã thuộc huyện Mường Tè đã bị Lý Cá L và Mạ Mạ X cướp đã thu hồi lại được, xét thấy cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho Bưu điện huyện Mường Tè là cơ quan chủ quản.

- 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng thu giữ của Lý Cá L xét thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

- 0,21 gam Heroine thu giữ của Lý Cá L, đã gửi đi giám định toàn bộ không hoàn lại mẫu vật do vậy Hội đồng xét xử không đề cập hướng xử lý.

- 01 chiếc xe máy hãng YAMAHA nhãn hiệu Sirius BKS 25M1-076.01, 01 ghi đông tay lái bằng kim loại, 01 tay phanh xe máy bằng kim loại, 01 điện thoại Sam sung màu vàng cát là tài sản của anh Cao Văn S, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Đỗ Thị T do vậy Hội đồng xét xử không đề cập hướng xử lý.

[5] Về Trách nhiệm bồi thường dân sự.

Quá trình xác minh tổng số tiền mà anh S cầm theo bị các bị cáo chiếm đoạt là 66.867.200 đồng, cơ quan điều tra đã thu hồi lại được 52.450.000 đồng, còn 14.417. 200 đồng các bị cáo đã chi tiêu vào mục đích cá nhân, Hội đồng xét xử cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho cơ quan Buu điện huyện Mường Tè.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị T là người đại diện hợp pháp của người bị hại, chị đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình chị theo các quy định của pháp luật, ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác. Căn cứ những chi phí thực tế mà chị T đã đưa ra, Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận một phần căn cứ điều 584, 587, 291 Bộ Luật dân sự buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho gia đình bị hại mà chị Đỗ Thị T là người đại diện hợp pháp cụ thể như sau:

- Tiền chi phí mai táng phí (gồm tiền thuê người tìm kiếm, thuê xe vận chuyển, chôn cất, xây mộ, mua sắm một số nhu yếu phẩm thiết yếu cần thiết...) là 50.000.000 đồng.

- Tiền tổn thất về tinh thần $1.490.000 \times 100 \text{ tháng} = 149.000.000 \text{ đồng}$

- tiền cấp dưỡng cho cháu Cao Văn A đến khi đủ 18 tuổi

$1000.000 \text{ đồng/tháng} \times 195 \text{ tháng} = 195.000.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng các bị cáo Lý Cá L và Mạ Mạ X phải bồi thường cho chị Đỗ Thị T số tiền là 394.000.000 đồng được khấu trừ 40.000.000 đồng mà gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại trước đó, các bị cáo còn

phải liên đới bồi thường cho gia đình bị hại đại diện là chị Đỗ Thị T là 354.000.000 đồng.

[5] Về án phí hình sự:

Xét thấy các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về các nội dung liên quan đến vụ án:

Trong vụ án còn có đối tượng Phạm Xuân Tr, người mà L khai nhận ghi số đề cho L hai lần, song cơ quan điều tra không làm rõ được và Tr cũng không thừa nhận, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Lý Cá L khai mua ma túy của một người tên là Ch ở bản P M, xã M T, Lai Châu nhưng không rõ lai lịch của người này, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác minh được, do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lý Cá L** phạm tội “ *Giết người*”; “ *Cướp tài sản*”; “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Bị cáo **Mạ Mạ X** phạm tội “*Giết người*”; “ *Cướp tài sản*”

1/ Về hình phạt:

Đối với bị cáo Lý Cá L:

1.1.Áp dụng điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 điều 168 điểm e khoản 2 điều 52, điểm c khoản 1 điều 249; điểm b, s khoản 1 điều 51; điều 17, điều 58, điều 40 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Lý Cá L tử hình về tội “ *Giết người*”; 08 năm tù về tội

“ *Cướp tài sản*”; 01 năm 6 tháng tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lý Cá L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 3 (ba) tội là “Tử hình”

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lý Cá L để đảm bảo thi hành án.

Đối với bị cáo Mạ Mạ X:

1.2. Áp dụng điểm e, g khoản 1 điều 123; điểm đ khoản 2 điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 39; điều 17; điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mạ Mạ X tù chung thân về tội “ giết người”; 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Mạ Mạ X phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 (hai) tội là tù Chung thân

2/ Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

01) 01 (một) kính chắn gió của mũ bảo hiểm (còn nguyên không bị vỡ)

02) 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng của ngành bưu điện, cạnh mũ bên trái có vết nứt dài 6 cm mũ không có kính, mặt bên trái có lấm tẩm các dấu vết dịch màu đỏ máu.

03) 01 (một) đoạn dây đai bằng vải màu đen có móc khóa bằng kim loại ở hai đầu của sợi dây.

04) 01 (một) mảnh vải màu vàng, đen có kích thước 45 cm x 13cm.

05) 01 (một) chiếc túi của ngành bưu điện.

06) 01 (một) áo phông màu vàng của ngành bưu điện.

07) 01 (một) chiếc khăn có kích thước 46x38,5 cm màu trắng xanh, kẻ ô chéo có nhiều vết bẩn

08) 01 (một) chiếc áo phông dài tay màu vàng của ngành Bưu điện, áo bẩn.

09) 01 (một) chiếc áo lót màu trắng cộc tay, cổ tròn, trên áo có dính rất nhiều dịch đỏ máu.

10) 52 (năm mươi hai) mảnh giấy đã bị rách của phong bì Bưu điện Việt Nam

11) 01 (một) quần vải màu đen xám, đã qua sử dụng

12) 01 (một) túi nilon hình chữ nhật màu trắng có cúc bấm.

13) Phần còn lại sau giám định mẫu máu ghi thu tại hiện trường vị trí số 4.

14) Phần còn lại sau giám định mẫu máu ghi thu tại hiện trường vị trí số 8.

15) Phần còn lại sau giám định mẫu máu ghi thu của Cao Văn S.

16) Phần còn lại sau giám định mẫu tóc ghi thu của Mạ Mạ X.

17) Phần còn lại sau giám định mẫu tóc ghi thu của Lý Cá L.

18) 01 (một) hòn đá màu nâu có kích thước dài 20cm, rộng 11cm, dày 5,5cm có các cạnh sắc nhọn.

19) 01 (một) hòn đá màu nâu có kích thước dài 15,8cm, rộng 6,4cm, dày 5,3cm có các cạnh sắc nhọn.

20) 01 (một) hòn đá màu nâu có kích thước dài 16,5cm, rộng 10,4cm, dày 3cm có các cạnh sắc nhọn.

21) 01 (một) chiếc cặp số màu mận chín đã qua sử dụng.

Tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà Nước:

01) 01(một) chiếc xe máy màu đỏ đen nhãn hiệu HONDA WaVe RSX FI, biển kiểm soát 25M1-067.71, số khung: RLHJA3201EY072088, số máy: JA32E1156462 xe đã qua sử dụng.

02) 01 (một) ốp ống xả xe máy BKS 25M1-067.71 bằng kim loại màu trắng, trên dính nhiều dịch đỏ máu đã khô.

03) 01(một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 000682 mang tên Lý Cá L sinh năm 1989 do công an huyện Mường Tè cấp ngày 10/3/2016.

Trả lại cho Bưu điện huyện Mường Tè số tiền mà các bị cáo Lý Cá L và Mạ Mạ X đã chiếm đoạt đã thu hồi được gồm:

01) 01 (một) phong bì công văn của công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ 24.610.000 đồng tiền vật chứng vụ Lý

Cá L + Mạ Mạ X; hành vi giết người, cướp tài sản”. Mặt sau phong bì có chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Bá Vĩnh, Khoản Xú Pư, Bùi Xuân Hào, Đào Văn Dũng (có bảng kê số sê ri kèm theo).

02) Một phong bì công văn của công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu được dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ tiền **10.000.000 đồng** vật chứng vụ Lý Cá L cùng đồng bọn hành vi giết người, cướp tài sản xảy ra vào ngày 06/11/2018”. Mặt sau phong bì có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Xuân Trường, Phạm Văn Duyệt, Đào Văn Dũng, Lý Lòng Vù (có bảng kê số sê ri kèm theo).

03) 01(một phong bì thư do ngành bưu điện phát hành được dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ **10.610.000 đồng** của Lý Cá L sinh năm 1989 bị thu giữ trong quá trình Lý Cá Lòng bị bắt quả tang về hành vi “ tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặt sau có chữ ký, ghi rõ họ tên của Lò Văn Ba, Phạm Xuân Trường, Lý Cá L (có bảng kê số sê ri kèm theo).

04) 01(một phong bì thư do ngành bưu điện phát hành được dán kín các mép, mặt trước phong bì ghi “ số tiền **570.000 VNĐ** thu giữ của Mạ Mạ Xá ngày 11/11/2018”, mặt sau phong bì có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê quang Hòa, phạm Duy Khánh, Mạ Mạ Xá.

05) 01 (một) phong bì công văn do công an huyện Mường Tè phát hành dán kín các mép. Mặt trước phong bì có ghi: tiền **760.000 đồng** vật chứng của vụ Lý Cá L cùng đồng bọn hành vi “ giết người, cướp tài sản xảy ra ngày 06/11/2018. Mặt sau có các chữ ký ghi rõ họ tên của Đào Văn Dũng, Đinh Văn Đức, Lý Sỹ Cà (có bảng kê số sê ri kèm theo).

06) 01 (một) phong bì thư do công ty cổ phần thương mại và xuất nhập khẩu Hoàng phát sản xuất, mặt trước phong bì ghi: Tang vật thu giữ của Bùi Thị L ngày 19/3/ 2019 tại xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, Lai Châu số tiền **5.700.000 đồng** mặt sau phong bì được dán kín trên các mép dán có chữ ký của Lê Quang Hòa, Lý Phí Tư, Bùi Thị L và hai hình dấu tròn của UBND xã Ka Lăng.

07) 01(một) phong bì công văn của công an tỉnh Lai Châu dán kín các mép mặt trước phong bì ghi **200.000 đồng** + phong bì thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường ngày 09/11/2018, mặt sau phong bì có chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Quang Hòa, Lê Sỹ Hiếu, Cao Văn Hoạt.

Tổng số tiền là 52.450.000 đồng

Trả lại cho bị cáo Lý Cá L: 01 điện thoại di động màu vàng, nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng.

3. Về Trách nhiệm bồi thường dân sự.

Áp dụng điều 584, 587, 591 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho cơ quan bưu điện huyện Mường Tè **số tiền 14.417. 200.** (mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm $\frac{1}{2}$ số tiền trên tức bằng **7.208.600** đồng.)

Buộc các bị cáo phải Liên đới bồi thường cho chị Đỗ Thị T là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là: **354.000.000** đồng (bao gồm tiền chi phí mai táng phí + tiền bồi thường tổn thất về tinh thần + tiền cấp dưỡng cho cháu Cao Văn Â). Mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm $\frac{1}{2}$ số tiền trên, tức là bằng **177.000.000** đồng.

4/ Ân phí:

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, vắng mặt người đại diện theo pháp luật của Bưu điện huyện Mường Tè.

Báo cho các Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho người đại diện theo pháp luật của Bưu điện huyện Mường Tè biết được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Lý Cá L được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS; CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại
- Người có QLNVLQ
- Người bào chữa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Bính

